| TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO<br>TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập – Tự do – Hạnh phúc |
|---|---|

Bản án số: 308/2024/HS-PT
Ngày: 06-5-2024

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hồ Tâm Tú

*Các Thẩm phán:* Bà Trần Thị Hòa Hiệp

Ông Dương Anh Văn

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Khánh, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Khánh Toàn– Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, phiên tòa trực tuyến với điểm cầu trung tâm tại Phòng xét xử trực tuyến Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh và điểm cầu thành phần tại Phòng xét xử trực tuyến Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 95/2024/TLPT-HS ngày 29 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Công H do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Công H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2023/HS-ST ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- *Bị cáo có kháng cáo, không bị kháng* cáo, *kháng nghị:* Nguyễn Công H (tên gọi khác B), sinh ngày 26/7/1999 tại tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Số A, đường L, Khóm A, Phường D, thành phố C, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Công M và bà Nguyễn Thị Thiên N; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự, tiền án: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 19 tháng 6 năm 2023, sau đó chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Trần Thị T, là Luật sư của Văn phòng Luật sư Trần Văn T1, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H bào chữa chỉ định cho bị cáo Nguyễn Công H. Có mặt tại điểm cầu trung tâm.

- *Bị hại:* Chị Mai Tuyết N1, sinh ngày 01/5/2000

Địa chỉ: Số A, đường L, Khóm B, Phường D, thành phố C, tỉnh Cà Mau. Có mặt tại điểm cầu thành phần.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Bản án sơ thẩm và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng năm 2020, Nguyễn Công H và Mai Tuyết N1 có quan hệ tình cảm yêu thương nam nữ; trước khi xảy ra vụ án khoảng 20 ngày, N1 muốn chấm dứt quan hệ tình cảm nhưng H không đồng ý. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 19 tháng 6 năm 2023, H nhắn tin (qua Z) nhờ N1 mua giúp một bộ hồ sơ xin việc mang lại nhà cho H với mục đích là có điều kiện để H nói chuyện hàn gắn tình cảm. Khoảng 30 phút sau, N1 mang hồ sơ đến để đưa cho H và cả hai vào phòng của H nói chuyện. H muốn hàn gắn lại tình cảm nhưng N1 không đồng ý. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, N1 đứng lên đi về thì H khép cửa lại, xô N1 ngã ngửa người xuống giường, hai chân để dưới đất hướng ra cửa phòng. H liền lấy cây dao Thái Lan có trên bàn máy tính và nhảy lên ngồi ngang bụng N1, tay trái lấy gối đè lên mặt của N1 còn tay phải cầm dao đâm liên tục nhiều nhát vào vùng ngực, bụng của N1. N1 la lên, vùng vẫy, đạp H văng ra, đồng thời N1 té xuống nền gạch và mở cửa chạy ra ngoài. Lúc này, ông Nguyễn D (là chú của H, ở cặp nhà H) phát hiện nên kêu ông Trần Bá Đ (cách nhà D khoảng 50m) đưa N1 đi cấp cứu. Ông Mai Hoàng L là cha của N1 trình báo đến Công an P, thành phố C.

Sau khi gây án, Hoàng thay đồ và cầm theo dao Thái Lan điều khiển xe đến nhà bà Phạm Thị H1 (ngoại của H) ở xã T, huyện T lẩn trốn. Trên đường đi H ném cây dao gây án xuống sông (không nhớ vị trí nào). Đến 17 giờ cùng ngày, H đến Công an P đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 170/KLTTCT- TTPY ngày 14/8/2023 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế tỉnh C, ghi nhận:

- 01 vết sẹo dưới xương đòn đường trung đòn trái, kích thước: 1,5cm x 0,1 cm, tỷ lệ 01%; 01 vết sẹo cạnh vú bên trái, kích thước: 1,5cm x 0,2cm, tỷ lệ 01%;

- 01 vết sẹo đường nách trước bên trái khoảng liên sườn III - IV, kích thước: 02cm x 0,2cm, tỷ lệ 01%;

- 01 vết sẹo đường nách sau (hông bên trái) kích thước: 1,3cm x 0,2cm, tỷ lệ 01%;

- 01 vết sẹo đường nách sau (hông bên trái) kích thước: 1,7cm x 0,2cm, tỷ lệ 01%;

- 01 vết sẹo đường nách trước (hông bên phải) kích thước: 03cm x 0,2cm, tỷ lệ 01%;

- 01 vết sẹo dẫn lưu hố chậu bên phải, kích thước: 1,5cm x 0,2cm, tỷ lệ 01% + 01 vết sẹo mặt ngoài đầu trên cánh tay bên trái, kích thước: 1,8cm x 0,3 cm, tỷ lệ 01%..

- 01 vết sẹo phẫu thuật từ đường nách trước ra đường nách sau trái khoảng liên sườn IV - V, kích thước: 12,5cm x 0,3cm, tỷ lệ 02%.

- 01 vết seo dẫn lưu đường nách giữa trái khoảng liên sườn V - VI, kích thước: 2,7cm x 0,2cm, tỷ lệ 01%.

- 01 vết sẹo phẫu thuật đường trắng giữa từ thượng vị đến tê h kích thước

12cm x 0,3cm, tỷ lệ 02%.

- 03 mảng sẹo đặt catheter vùng cổ phải, kích thước mỗi vết: 0,3cm x 0,3 cm, tỷ lệ 02%.

- 03 mảng sẹo đặt catheter mặt trước cẳng tay phải, kích thước mỗi vết: 0,3cm x 0,2cm, tỷ lệ 01%.

- Tràn khí, tràn dịch màng phổi trái để lại di chứng xơ hóa, dày dính màng phổi, tỷ lệ 15%.

- Thủng tâm nhĩ trái đã ổn định (không có dị chứng loạn nhịp), tỷ lệ 51%.

- Gãy (đứt) xương sườn XII bên trái, tỷ lệ 02%.

- Thủng gan phải phân thùy VI đã điều trị ổn định, tỷ lệ 31%.

Kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Mai Tuyết N1 tại thời điểm giám định là: 76% (Bảy mươi sáu phần trăm).

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 67/2023/HS-ST ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau đã tuyên xử:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 57 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Công H phạm tội "Giết người".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Công H 14 (mười bốn) năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính kể từ ngày 19 tháng 6 năm 2023.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Công H tiếp tục bồi thường cho bị hại Mai Tuyết N1 số tiền 192.450.563 đồng.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn giải quyết các vấn đề liên quan đến xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 04 tháng 01 năm 2024, bị cáo Nguyễn Công H có đơn kháng cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2023/HS-ST ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

*Tại phiên tòa phúc thẩm:*

- Bị cáo Nguyễn Công H giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án cấp phúc thẩm đã thực hiện đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, những

người tham gia phiên tòa cũng đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo luật định.

Về nội dung: Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm đã xét xử. Xét thấy tại phiên tòa bị cáo và gia đình đã khắc phục toàn bộ số tiền mà Bản án sơ thẩm đã tuyên buộc bị cáo bồi thường cho bị hại, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Xét đây là tình tiết mới nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

- Người bào chữa cho bị cáo trình bày tranh luận: Thống nhất tội danh mà Bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức án mà cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo 14 năm tù là rất nặng. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, lần đầu phạm tội… Ngày 25/4/2024, gia đình bị cáo đã bồi thường toàn bộ số tiền 262.450.563 đồng cho bị hại N1 theo bản án đã tuyên và tại phiên tòa được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

- Bị cáo thống nhất với lời trình bày bào chữa cho bị cáo của Luật sư.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về thủ tục kháng cáo: Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 04 tháng 01 năm 2024, bị cáo Nguyễn Công H có đơn kháng cáo. Xét đơn kháng cáo của bị cáo thực hiện trong thời hạn luật định nên được xét xử theo thủ tục phúc thẩm theo quy định tại các Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung giải quyết yêu cầu kháng cáo:

[2.1] Về tội danh:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 19/6/2023, tại phòng ngũ riêng của bị cáo H, nhà số A, đường L, Khóm A, Phường D, thành phố C, tỉnh Cà Mau. Bị cáo Nguyễn Công H đã sử dụng dao nhọn, sắc (loại dao Thái Lan) đâm 05 nhát vào vùng bụng, ngực bị hại N1 gây gãy (đứt) xương sườn XII; tràn khí, tràn dịch màng phổi trái để lại di chứng xơ hóa, dày dính màng phổi; thủng gan phải phân thùy VI và thủng tâm nhĩ trái, tỷ lệ thương tật của N1 được giám định là 76%.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Công H thừa nhận hành vi vi phạm như Bản án sơ thẩm đã quy kết đối với bị cáo. Chỉ vì muốn hàn gắn lại tình cảm giữa bị cáo và bị hại nhưng bị từ chối, nên bị cáo H có hành vi dùng dao sắc, nhọn (đã chuẩn bị từ trước) với mục đích giết chết bị hại để trả thù. Bị cáo là người đã thành niên và cũng nhận thức rõ dùng dao sắc, nhọn đâm nhiều nhát vào vùng trọng yếu trên cơ thể người khác là hậu quả chết người có khả năng xảy ra. Bị cáo thực hiện hành vi với

lỗi cố ý, việc bị hại không chết là do được cứu chữa kịp thời, ngoài ý thức của bị cáo, là hành vi giết người. Từ đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Công H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Giết người" tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 123 của Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Về trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe người khác được pháp luật triệt để bảo vệ. Bị cáo ý thức được rằng việc dùng dao sắc, nhọn đâm vào những vùng trọng yếu của cơ thể người sẽ tước đoạt tính mạng của họ, là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, mong muốn cho hậu quả xảy ra bởi tính côn đồ, hung hãn, xem thường pháp luật của bị cáo. Hành vi này gây hoang mang lo sợ, bất bình trong nhân dân, làm mất trật tự an ninh tại địa phương. Vì thế cần thiết phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài để có biện pháp giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân tốt, đồng thời làm gương cho người khác.

[2.3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bị cáo khắc phục một phần hậu quả cho bị hại; bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo đầu thú; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định của pháp luật và tuyên mức án 14 năm tù đối với bị cáo là tương xứng với hành vi bị cáo gây ra.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại Mai Tuyết N1 xác nhận gia đình bị cáo đã bồi thường thêm số tiền 192.450.563 đồng. Tổng cộng bị hại đã nhận đủ số tiền 262.450.563 đồng theo Bản án sơ thẩm đã tuyên, đồng thời bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm về hòa nhập với xã hội, gia đình. Hội đồng xét xử xét thấy số tiền bị cáo bồi thường thêm cho bị hại là tương đối lớn, thể hiện bị cáo thật sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, có ý thức khắc phục hậu quả nhanh chóng, kịp thời cho bị hại và được bị hại tiếp tục xin giảm nhẹ hình phạt. Vì vậy, cần thiết chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án sơ thẩm, giảm một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội thật sự ăn năn, hối cải về hành vi của mình.

[4] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu.

[6] Các phần Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Công H.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2023/HS-ST ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Công H phạm tội "Giết người".

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 57 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Công H 13 (mười ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 19 tháng 6 năm 2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc bị cáo Nguyễn Công H và gia đình đã bồi thường xong cho bị hại số tiền còn lại 192.450.563 (một trăm chín mươi hai triệu bốn trăm năm mươi ngàn năm trăm sáu mươi ba) đồng, theo Bản án sơ thẩm đã tuyên.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Công H không phải chịu.

4. Các phần Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- Toà án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Cục THADS tỉnh Cà Mau;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- Trại tạm giam CA tỉnh Cà Mau;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP; HSVA; NVK.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Hồ Tâm Tú**